

Bản án số: 102/2020/HS-ST
Ngày 17/12/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẠI TỪ, TỈNH THÁI NGUYÊN

Với thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa: Ông Đào Ngọc Hải

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lương Minh Côn

2. Ông Trần Quang Huyền

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Kao Hoàng - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Lã Thị Tiến - Kiểm sát viên.

Trong ngày 17 tháng 12 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự đã thụ lý số: 98/2020/TLST-HS ngày 26/11/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 95/QĐXX-ST ngày 04 tháng 12 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn T, sinh ngày 03 tháng 10 năm 1987.

Tên gọi khác: Không;

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Xóm P, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Giới tính: Nam; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hoá: 09/12.

Con ông: Nguyễn Thế T, sinh năm: 1952 (đã chết) và bà: Nguyễn Thị T, sinh năm: 1952.

Gia đình có 06 chị em, bị cáo là con thứ 05 trong gia đình và chưa có vợ, con.

Tiền án: 02;

+ Tại bản án số: 33/2016/HSST ngày 02/8/2016 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt T 24 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/2018 (bản án chưa được xóa án tích).

+ Tại bản án số: 33/2018/HSST ngày 02/8/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt T 12 tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, chấp hành xong hình phạt tù ngày 13/02/2019 (bản án chưa được xóa án tích).

Tiền sự: 01;

+ Tại Quyết định số: 228/QĐ-UBND ngày 21/8/2020 của UBND xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã đối với Tường thời hạn là 06 tháng.

Nhân thân: Tại Quyết định số 210/QĐ-UBND ngày 23/01/2009 của Chủ tịch UBND tỉnh Thái Nguyên, Quyết định đưa đi cơ sở giáo dục đối với Tường. Thời hạn 06 tháng.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 31/8/2020 cho đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên và có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Anh Nguyễn Văn T, sinh năm 1971 (Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm P, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

Ông: Cổ Văn H, sinh năm 1964 (Vắng mặt - Có đơn xin xét xử vắng mặt).

Địa chỉ: Xóm G, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Văn T là người nghiện ma túy (đã 02 lần bị Tòa án kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích). Do không để có tiền mua chất ma túy sử dụng cho bản thân, khoảng 17 giờ 00 phút ngày 28/8/2020 T một mình đi bộ từ nhà đến khu vực xóm G, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên mục đích xem có gia đình nào sơ hở trong việc quản lý tài sản thì trộm cắp tài sản đem bán lấy tiền mua chất ma túy sử dụng. Khoảng 19 giờ 30 phút cùng ngày T đi đến khu vực nhà anh Nguyễn Văn D (sinh năm: 1976, trú tại xóm G xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên là họ hàng nhà T) thì T nghe thấy tiếng gà kêu. T quan sát xung quanh không thấy có người nên đã nảy sinh ý định đột nhập vào chuồng gà trong nhà anh D để trộm cắp gà. (Sau xác định gà là của gia đình anh Nguyễn Văn T, sinh năm: 1971, trú tại xóm P xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, đang nuôi tại gia đình anh D, vì anh D đang đi chấp hành án phạt tù không có nhà nên anh D giao nhà cho anh T là anh trai quản lý sử dụng và chăn nuôi lợn, gà). T đi men theo đường bờ ao sát bờ rào rồi đi vào khu vực chuồng chăn nuôi lợn, gà, quan sát thấy cửa chuồng chăn nuôi không khóa mà chỉ có khoá móc vào chốt nên T thò tay vào trong tháo

khóa và mở chốt cửa vào bên trong, đi đến khu chuồng lợn. Thấy có khoảng 10 con gà đang ngủ trên bờ tường của chuồng lợn, nhưng do có ánh điện chiếu sáng, sợ bị phát hiện nên T đã đi đến vị trí ổ điện rút phích của bóng đèn điện rồi quay lại vị trí đàn gà đang ngủ. T dùng tay bắt trộm được 04 con gà mái, loại gà ta. Sau đó, T cầm ở tay rồi đi theo lối vào ra ngoài, mang gà đi bán. Trên đường đi T nhặt được 01 chiếc bao tải dứa và cho 04 con gà đã trộm cắp được vào trong bao tải và mang 04 con gà đến nhà anh Cổ Văn H (sinh năm: 1964, trú tại xóm G, xã P, huyện Đại Từ) làm nghề buôn bán gà. Khi giao dịch mua bán gà T nói với anh H là gà của T mang đến bán với giá 400.000đồng. Có được số tiền trên T đã tiêu xài cá nhân hết;

Về phía anh Nguyễn Văn T sau khi phát hiện mất gà đã kiểm tra camera an ninh của gia đình phát hiện T là người đã trộm cắp 04 con gà của gia đình nên ngày 29/8/2020 anh T đến gặp T để đòi lại gà nhưng T không thừa nhận, do bức xúc nên anh T đã dùng đoạn ống nhựa vụt 02 nhát vào người T rồi làm đơn trình báo đến Công an xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đề nghị giải quyết theo quy định của pháp luật. Đối với anh H sau khi mua gà của T thì phát hiện 01 con gà đã chết nên đã làm thức ăn cho gia súc, còn lại 03 con gà, ngày 29/8/2020 anh H đã tự nguyện giao nộp cho Công an xã P, huyện Đại Từ giải quyết theo quy định.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu chứng cứ điều tra thu thập được có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản khám nghiệm hiện trường, kết luận định giá tài sản, lời khai của bị hại, lời khai của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ..., vật chứng của vụ án gồm: 01 chiếc bao tải dứa có sọc kẻ màu xanh đen; 04 con gà mái;

Tại kết luận định giá tài sản số: 45/KL-HĐĐG ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản huyện Đại Từ kết luận:

- 01 con gà mái ta có lông cổ màu đỏ, lông thân màu vàng nâu, lông đuôi màu vàng, có trọng lượng 1,1kg, có giá là 132.000đồng;
- 01 con gà mái ta có lông cổ màu đỏ, lông thân màu vàng nâu, lông đuôi màu đen, có trọng lượng 01kg, có giá là: 120.000đồng;
- 01 con gà mái ta có lông cổ màu vàng, lông thân màu vàng, lông đuôi màu vàng đen, có trọng lượng 1,5kg, có giá là 180.000đồng;

- 01 con gà mái ta màu lông vàng, có trọng lượng khoảng 02kg. (Với tài sản không thu giữ được nên Hội đồng định giá không tiến hành định giá tài sản, nếu vẫn yêu cầu xác định giá trị tài sản thì cơ quan Công an áp dụng giá Hội đồng đã khảo sát là: 120.000đồng/kg);

Tổng giá trị tài sản định giá: 432.000đồng;

Hiện tài sản là 01 bao tải dứa, 03 con gà đã được thu hồi trả lại cho anh Nguyễn Văn T quản lý và chăm sóc, còn 01 con gà mái khoảng 02 kg, do anh H đã làm thức ăn cho gia súc nên không thu hồi được.

Tại bản cáo trạng số 95/CT-VKSĐT ngày 25/11/2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố Nguyễn Văn Tường, về tội “*Trộm cắp tài sản*” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự;

Kết thúc phần tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ giữ nguyên cáo trạng, đã luận tội và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 và Điều 47 của BLHS năm 2015, xử phạt bị cáo Nguyễn Văn T 18 đến 24 tháng tù, không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo;

Về phần trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải dứa có sọc kẻ màu xanh đen

Buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đ do bị cáo bán gà do thu lời bất chính và buộc bị cáo phải chịu án phí HSST theo quy định.

Trong phần tranh tụng, bị cáo thừa nhận việc truy tố và xét xử là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật, không oan sai. Bị cáo nói lời sau cùng xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

{1}. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đại Từ, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đại Từ, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại, tại phiên tòa bị cáo không ý kiến gì về hành vi, quyết

định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

{2.} Về căn cứ buộc tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bản thân bị cáo là người nghiện ma túy, bị cáo đã có 02 tiền án về hành vi trộm cắp tài sản, để có tiền sử dụng ma túy bị cáo đã trộm cắp tài sản để lấy tiền chi tiêu cá nhân, khoảng 19 giờ 00 phút ngày 28/8/2020 bị cáo một mình vào nhà anh D trộm cắp tài sản là 04 con gà mái mang đến nhà anh H bán với giá 400.000 đ để chi tiêu sài cá nhân hết, sau khi trộm cắp tài sản và bán tài sản để chi tiêu cá nhân bị cáo chưa bồi thường cho anh D và anh H. Số tài sản bị cáo trộm cắp theo kết quả định giá có giá trị là 432.000 đ.

Lời khai của bị hại anh Nguyễn Văn T có trong hồ sơ: Tôi được em trai tôi là Nguyễn Văn D nhờ trông coi nhà hộ vì em trai tôi đang đi chấp hành án, tôi quản lý sử dụng nhà và trông coi, tôi có chăn nuôi gà trên diện tích nhà đất mà em trai tôi nhờ trông coi, ngày 28/8/2020 Nguyễn Văn T đã có hành vi trộm cắp tài sản là 04 con gà của gia đình tôi, sau khi T trộm cắp tôi có gặp T để nói chuyện việc T đã trộm cắp tuy nhiên T không trả gà lại cho gia đình tôi nên tôi đã trình báo Công an xã P, huyện Đại Từ. Cơ quan Công an đã bắt giữ T về hành vi trộm cắp và thu giữ trả lại cho gia đình tôi 03 con gà, còn 01 con đã bị chết. Tòa án xét xử đối với bị cáo T tôi xin được vắng mặt tại phiên tòa, về trách nhiệm dân sự tôi không yêu cầu T phải bồi thường gì cho tôi và không ý kiến gì khác.

Lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Cổ Văn H có trong hồ sơ: Khoảng 21 giờ ngày 28/8/2020 Nguyễn Văn T có mang 04 con gà mái đến bán cho gia đình tôi, khi T mang gà đến tôi có hỏi T gà của ai thì T bảo gà của gia đình mang đi bán, hai bên giao dịch mua bán tôi mua của T với giá 400.000 đ, do trong đó có 01 con gà đã bị chết, sau khi mua gà của T đến khoảng 15 giờ ngày 29/8/2020 tôi nghe Công an xã P tuyên truyền việc xảy ra vụ mất trộm gà nên tôi đã mang số gà đã mua được của T ra Công an xã P giao nộp. Tòa án xét xử đối với bị cáo T tôi xin được vắng mặt tại phiên tòa, về trách nhiệm dân sự tôi không yêu cầu T phải bồi thường gì cho tôi và không ý kiến gì khác.

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ như: Vật chứng thu giữ, kết luận giám định.... Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 28/8/2020, tại khu vực xóm G, xã P, huyện Đại Từ, tỉnh Thái Nguyên, Nguyễn Văn T là người đã có 02 lần bị kết án về tội trộm cắp tài sản chưa được xóa án tích, đã thực hiện hành vi trộm cắp của gia đình anh Nguyễn Văn T 04 con gà mái, loại gà ta, sau đó, mang bán cho anh Cổ Văn H được 400.000 đồng tiêu xài cá nhân. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội "Trộm cắp tài sản" tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Nội dung điều luật quy định như sau:

1. *“Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá ... dưới 2.000.000đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”.*

a)...

b) *Đã bị kết án về tội này hoặc về một trong các tội quy định tại các điều 168, 169, 171, 172, 174, 175 và 290 của bộ luật này, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm.*

{3}. Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo là ít nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nghiêm trọng nguy hiểm cho xã hội đã xâm phạm trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà trong vụ án này là anh Nguyễn Văn Thiện, hành vi đó còn gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương nên cần phải xử lý nghiêm minh.

{4}. Xét tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào.

{5}. Xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo nên bị cáo về hành vi phạm tội nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đó là “Thành khẩn khai báo” quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS.

{6}. Xét nhân thân bị cáo thấy: Bị cáo là người nghiện ma túy, có nhân thân rất xấu, đã nhiều lần bị Tòa án xét xử về hành vi phạm tội "Trộm cắp tài sản" và đã đưa đi cơ sở giáo dục bắt buộc nhưng bị cáo không thay đổi lấy đó làm bài học để tu dưỡng rèn luyện bản thân mà bị cáo vẫn cố ý phạm tội để có tiền sử dụng ma túy nhằm thỏa mãn nhu cầu của bản thân.

{7}. Về hình phạt: Căn cứ vào tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo, Hội đồng xét xử căn cứ phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù như đề nghị của Viện kiểm sát là phù hợp.

{8}. Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra phía anh T và ông H không có đề nghị gì, tại phiên tòa anh T, ông H có đơn xin vắng mặt và taiji đơn xin xét xử vắng mặt anh T, ông H không ý kiến gì về bồi thường trách nhiệm dân sự nên Hội đồng xét xử không xem xét.

{9}. Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là người nghiện ma túy, không việc làm ổn định, không thu nhập ổn định nên cần miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

{10}. Về vật chứng: 01 chiếc bao tải chứa có sọc kẻ màu xanh đen cần tịch thu tiêu hủy.

Số tiền 400.000 đ bị cáo bán gà cần buộc bị cáo nộp vào ngân sách nhà nước do phạm tội mà có.

{11}. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định sung công quỹ nhà nước.

Vì các lẽ nêu trên.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào điểm b khoản 1 Điều 173 BLHS năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 BLHS năm 2015, Điều 106, 136 và Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn T phạm tội: “Trộm cắp tài sản”

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T 18 (Mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giam 31/8/2020. Quyết định tạm giam bị cáo Nguyễn Văn T 45 ngày, kể từ ngày tuyên án để đảm bảo việc thi hành án.

Vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 chiếc bao tải dứa có sọc kẻ màu xanh đen.

Buộc bị cáo Nguyễn Văn T nộp vào ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng do phạm tội mà có.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đ án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Báo cho bị cáo biết biết được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- Công an huyện Đại Từ (3b);
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND huyện Đại Từ;
- Chi cục THADS huyện Đại Từ;
- Thi hành án hình sự;
- Bị cáo; Bị hại; Người có QLNVLQ;
- Thông báo cho UBND xã P ;
- Lưu hồ sơ, VT.

**T/M.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

ĐÀO NGỌC HÀI